

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 251/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 22-11-2018

V/v tranh chấp ly hôn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nhủ Khuyên

Các vị Hội thẩm nhân dân:

Bà Lữ Phúc Lệ

Ông Nguyễn Văn Hành

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 22 tháng 11 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 390/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2018. Về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 355/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị X - Sinh năm 1974 (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp Ng Q, thị trấn C N, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Trần Quốc D - Sinh năm 1973 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp Ng Q, thị trấn C N, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Chị Đỗ Thị X trình bày:

- Về hôn nhân: Chị Đỗ Thị X và Anh Trần Quốc D kết hôn vào năm 1994, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (UBND) thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Sau khi kết hôn, chị X và anh D sống hạnh phúc đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị X và anh D bất đồng quan điểm sống dẫn đến không hòa thuận, anh chị thường hay cãi nhau, anh D không quan tâm đến gia đình.

anh D và chị X sống ly thân từ năm 2013 đến nay. Tại phiên tòa, Chị Đỗ Thị X vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với Anh Trần Quốc D.

- *Về con chung*: Chị Đỗ Thị X và Anh Trần Quốc D có 02 người con chung tên là Trần Ngọc M sinh năm 1995 và Trần Quốc Kh sinh ngày 24 tháng 4 năm 2001. Đối với Trần Ngọc M đã trưởng thành và lập gia đình riêng nên không yêu cầu giải quyết. Đối với Trần Quốc Kh, từ khi vợ chồng anh chị sống ly thân đến nay cháu Khánh sống chung với chị X. Khi ly hôn, chị X yêu cầu nuôi con là Trần Quốc Kh, không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Chị Đỗ Thị X và Anh Trần Quốc D tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Chị Đỗ Thị X xác định trong thời gian chị và Anh Trần Quốc D chung sống không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Tranh chấp giữa Chị Đỗ Thị X và Anh Trần Quốc D là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng Dân sự. anh D có địa chỉ cư trú tại ấp Ng Q, thị trấn C N, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hôn nhân: Anh chị kết hôn vào năm 1994, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, hôn nhân của chị X và anh D là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn của chị X và anh D thực tế có xảy ra trong thời gian dài không thể hàn gắn được nên chị X, anh D đã sống ly thân với nhau từ năm 2013 đến nay. Tại phiên tòa, chị X vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh D.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình thì chị X có quyền yêu cầu giải quyết việc ly hôn. Yêu cầu của chị X đã được Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo quy định tại Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình và pháp luật tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau tiến hành hòa giải tại Tòa án theo quy định tại Điều 54 Luật hôn nhân và gia đình. Tuy nhiên, anh D đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước không tiến hành hòa giải được vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng Dân sự. Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và triệu tập anh D hợp lệ đến lần thứ hai với nội dung triệu tập anh D đến Tòa án nhân dân huyện Cái Nước để tham gia tố

tụng tại phiên tòa nhưng anh D vẫn vắng mặt. Do đó Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt đối với anh D. anh D không đến Tòa án để hòa giải và tham dự phiên tòa, cho thấy anh D không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị X đối với anh D là phù hợp với quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

Về con chung: Hội đồng xét xử xét thấy anh D đã được thông báo về việc chị X yêu cầu ly hôn với anh và yêu cầu nuôi con chung nhưng anh D không có ý kiến. Từ khi chị X và anh D sống ly thân đến nay cháu Trần Quốc Kh sống chung với chị X đã ổn định. Cháu Khánh có nguyện vọng sống chung với mẹ là chị X, thể hiện tại Biên bản lấy lời khai ngày 22 tháng 11 năm 2018. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị X. Giao cháu Trần Quốc Kh sinh ngày 24 tháng 4 năm 2001 cho chị X tiếp tục nuôi.

Đối với Trần Ngọc M hiện đã trưởng thành và đã tạo lập gia đình riêng nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, chị X không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Đỗ Thị X tự thỏa thuận với Anh Trần Quốc D không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Chị Đỗ Thị X xác định trong thời gian chung sống chị và Anh Trần Quốc D không nợ ai cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

anh D vắng mặt và không có yêu cầu gì về tài sản và nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Nếu sau này giữa các bên đương sự có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác theo quy định pháp luật.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị X phải chịu 300.000 đồng theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 9, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận cho Chị Đỗ Thị X được ly hôn với Anh Trần Quốc D.

Về con chung: Giao cháu Trần Quốc Kh sinh ngày 24 tháng 4 năm 2001 cho Chị Đỗ Thị X tiếp tục nuôi, Anh Trần Quốc D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Đỗ Thị X phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, đối trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004658 ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, chị X nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Trần Quốc D không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm chị X có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Trần Quốc D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Phòng GD-KT TAT;
- Đường sự;
- UBND thị trấn Cái Nước;
- Lưu VP-HS.

Trần Nhũ Khuyên